



Lời nói đầu



Văn, hay văn học, là môn học đặc biệt gắn bó với mỗi học sinh chúng ta. Ngay khi bắt đầu đi học, mới còn tập đọc, tập chép văn, chúng ta đã được làm quen với những câu văn, câu thơ đơn giản mà khiến ta nhớ mãi, rút ra từ các tác phẩm văn học. Lên các lớp trên, chúng ta học đến những trào lưu và thể loại, phong cách và đặc trưng, hay những thứ thuộc về văn học sử, như tác gia văn học, giai đoạn văn học, kể cả các nền văn học khác trên thế giới. Thậm chí sau khi đã tốt nghiệp, ra trường, vào đời, nhiều người chúng ta vẫn tiếp tục tìm hiểu về văn chương, chữ nghĩa để làm phong phú thêm cho cuộc sống tinh thần của mình, tu dưỡng tâm hồn, tình cảm của mình để cân bằng với những áp lực của cuộc sống hằng ngày... có thể nói, chúng ta học văn suốt đời.

Nhưng khác với nhiều môn, văn học không có các công thức có tính bất biến như toán, không có các định lý có tính phổ quát như lí, cũng không có các học thuyết có tính quy luật như sinh... Văn học, khác với tất cả, không có một chìa khóa chung nào để giải mã tất cả các tác phẩm, không có một đáp án duy nhất nào để hiểu đúng về một bài thơ hay một truyện ngắn.

Văn học là phạm trù của cái riêng - cái gọi là cá tính sáng tạo của tác giả với tác phẩm của mình, cái làm nên nét đặc sắc riêng của chính tác phẩm ấy.

Vì vậy, học văn chính là học mỗi tác phẩm riêng biệt. Thậm chí một tác phẩm có thể học xuyên suốt các cấp, mỗi cấp lại học cao lên một bậc.

Cũng từ mỗi tác phẩm ấy, một khi được tiếp cận, được mở mang những cái hay, cái đẹp qua lời bình chú của các chuyên gia văn học từng dày công nghiên cứu tác phẩm, chúng ta sẽ ngộ ra một điều then chốt: văn học có tính tất yếu của nó, đó là tuân theo cái đẹp và mang tính nhân văn. Đó cũng là hai tiêu chí chung nhất của các tác phẩm trong bộ sách mà chúng tôi giới thiệu lần này.

Theo chủ trương mới đã công bố trên các phương tiện truyền thông, trong chương trình Ngữ văn cải cách chỉ quy định một số tác phẩm bắt buộc, phần còn lại các bộ sách giáo khoa có thể tùy tiêu chí mà có cách lựa chọn riêng. Vì vậy việc tự đọc và đọc thêm là rất quan trọng để các em có một nền tảng kiến thức văn học phong phú, vững vàng.

Nhằm đáp ứng yêu cầu đó của việc học văn, Nhà xuất bản Kim Đồng tổ chức biên soạn bộ sách **Văn học trong nhà trường**, với sự tham gia biên soạn, tuyển chọn, bình giảng của các cộng tác viên uy tín trong lĩnh vực này. Bộ sách sẽ lần lượt giới thiệu tác phẩm của các tác giả thuộc nhiều trào lưu, thể loại, thời kì... xét thấy nên được khuyến khích tìm hiểu trong chương trình học phổ thông. Đến với bộ sách, bạn đọc sẽ gặp những tác giả từ trung đại đến hiện đại của Việt Nam và

nước ngoài. Đó là những Nguyễn Trãi, Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Khuyên, Thế Lữ, Xuân Diệu, Huy Cận, Chế Lan Viên, Hàn Mặc Tử, Nguyễn Bính, Tố Hữu... trong thơ; những Ngô Gia văn phái, Vũ Trọng Phụng, Nguyễn Công Hoan, Ngô Tất Tố, Nguyễn Tuân, Nhất Linh, Khái Hưng, Thạch Lam, Tô Hoài, Nam Cao... trong văn xuôi; Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Đình Thi, Lưu Quang Vũ... trong kịch; Hoài Thanh, Vũ Ngọc Phan... trong phê bình thơ, văn. Đó cũng là những Lý Bạch, Đỗ Phủ, Lỗ Tấn... của Trung Quốc, Tagore của Ấn Độ, Shakespeare, Byron... của Anh, Molière, Balzac... của Pháp, Puskin, Sholokhov... của Nga, cùng Andersen, Grimm... mà tên tuổi đã vượt ra ngoài biên giới quốc gia để đến với nhân loại.

Ngoài giá trị tư liệu học tập, chúng tôi hi vọng bộ sách còn giúp bồi dưỡng thêm tình yêu văn học, kích lệ tư duy sáng tạo giúp người đọc có được cho mình những nhận định khách quan và hợp lí.

Trong quá trình triển khai bộ sách, chúng tôi đã cố gắng sử dụng các nguồn tư liệu văn bản khả tín. Tuy nhiên, trong những trường hợp nhất định, có thể vẫn có những điều chưa được như mong muốn. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để bộ sách ngày được hoàn thiện hơn.

Nhà xuất bản Kim Đồng



Giới thiệu tác giả



Vũ Trọng Phụng sinh ngày 20 tháng 10 năm 1912 trong một gia đình nghèo tại Hà Nội. Cha mất sớm khi Vũ Trọng Phụng mới 7 tháng tuổi, ông được mẹ chăm sóc, đùm bọc. Khoảng năm 14 tuổi, sau khi học xong tiểu học, Vũ Trọng Phụng đi làm kiếm sống. Ông làm thư kí ở một nhà hàng, đánh máy chữ ở nhà in IDEO (Viễn Đông ấn quán) rồi dần dần chuyển hẳn sang làm báo, viết văn chuyên nghiệp.

Năm 1930, mới 18 tuổi, Vũ Trọng Phụng đã có những bài báo đầu tay và truyện ngắn **Chống nạng lên đường** đăng trên tờ **Ngọ báo**. Tiếp đó, ông cộng tác với rất nhiều tờ báo như **Hà thành ngọ báo**, **Nhật tân**, **Tiến hóa**, **Nông công thương**, **Tân thiếu niên**, **Hà Nội báo**, **Công dân**, **Tương lai**, **Phụ nữ thời đàm**, **Đông Dương tạp chí**, **Tao đàn**, **Tiểu thuyết thứ bảy**... và viết đủ các thể loại: truyện ngắn, truyện dài, phóng sự, tiểu thuyết, bình luận chính trị, trào phúng... Ngoài ra, ông còn dịch tác phẩm của nhà văn Victo Hugo từ tiếng Pháp sang tiếng Việt. Năm 1931, ông viết vở kịch **Không một tiếng vang**. Năm 1933, phóng sự đầu tay **Cam bẫy người** của ông đăng báo **Nhật Tân** dưới bút danh Thiên Hư Vũ Trọng Phụng thu hút được sự chú ý

của dư luận đương thời. Năm 1934, Vũ Trọng Phụng ra mắt tiểu thuyết tâm lý đầu tay **Dứt tình** trên tờ **Hải Phòng tuần báo**. Cùng năm, báo **Nhật Tân** cho đăng **Kỹ nghệ lấy Tây**. Những phóng sự tiếp theo như **Com thầy com cô**, **Lục sì** đã góp phần tạo nên danh hiệu “Ông vua phóng sự của đất Bắc” cho Vũ Trọng Phụng.

Năm 1936, ngòi bút tiểu thuyết của Vũ Trọng Phụng thăng hoa với sự ra đời của bốn cuốn tiểu thuyết hiện thực, phản ánh sâu sắc các vấn đề xã hội là **Giông tố**, **Số đỏ**, **Vỡ đê**, **Làm đĩ**, tiếp đó, với **Lấy nhau vì tình** (1937), **Trúng số độc đắc** (1938)... tên tuổi của Vũ Trọng Phụng đã được khẳng định trở nên quen thuộc với công chúng đương thời.

Cả đời Vũ Trọng Phụng sống trong nghèo khổ. Mặc dù viết nhiều về các tệ nạn, thói ăn chơi nhưng ngoài đời thực Vũ Trọng Phụng là người bình dị, giàu lòng tự trọng và nên nếp. Ông mắc bệnh lao phổi, mất tại Hà Nội ngày 13 tháng 10 năm 1939, khi mới 27 tuổi. Ra đi khi tuổi đời còn rất trẻ, thế nhưng di sản mà Vũ Trọng Phụng để lại là một kho tác phẩm có giá trị với hơn 30 truyện ngắn, 9 tập tiểu thuyết, 9 tập phóng sự, 7 vở kịch cùng 1 bản dịch vở kịch dịch từ tiếng Pháp, một số bài viết phê bình, tranh luận văn học và hàng trăm bài báo viết về các vấn đề chính trị, xã hội, văn hóa.

Có rất nhiều ý kiến tranh luận về tiểu thuyết và phóng sự của Vũ Trọng Phụng ngay từ thời ông sống và kéo dài suốt mấy chục năm qua. Vũ Trọng Phụng trở thành một trong những hiện tượng văn học độc đáo của văn đàn Việt Nam.

Tác phẩm của Vũ Trọng Phụng đã được đưa vào giảng dạy trong trường phổ thông. Tiểu thuyết **Số đỏ** của Vũ Trọng

Phụng được trích giảng trong chương trình Ngữ văn lớp 11⁽¹⁾. **Số đỏ** được Peter Zinoman và Nguyễn Nguyệt Cẩm dịch sang tiếng Anh với tên **Dumb Luck** và nằm trong danh mục 50 cuốn sách hay nhất năm 2003 theo đánh giá của nhật báo *Los Angeles Times* tại Mỹ.

TÁC PHẨM CỦA VŨ TRỌNG PHỤNG

Kịch: Không một tiếng vang (1931), Tài tử (1934), Chín đầu một lúc (1934), Cái chết bí mật của người trúng số độc đắc (1937), Hội nghị đùa nhả (1938), Phân bua (1939), Tết cụ Cố (*Di cảo - đăng sau khi tác giả qua đời, trên Tiểu thuyết thứ bảy số 295, ngày 3 tháng 2 năm 1940*)

Phóng sự: Đòi cạo giấy (1932), Cạm bẫy người (1933), Kỹ nghệ lấy Tây (1934), Hải Phòng 1934 (1934), Dân biểu và dân biểu (1936), Cơm thầy cơm cô (1936), Vẽ nhỏ bôi hề (1936), Lục sì (1937), Một huyện ăn Tết (1938)

Tiểu thuyết: Dứt tình (1934), Giông tố (1936), *khi đăng trên Hà Nội báo có tên Thị Mịch, Võ đê (1936), Số đỏ (1936), Làm đi (1936), Lấy nhau vì tình (1937), Trúng số độc đắc (1938), Quý phái (1937, đăng dang dở trên Đông Dương tạp chí - bộ mới), Người tù được tha (Di cảo)*

Truyện ngắn: Chống nạng lên đường (1930), Một cái chết (1931), Bà lão lừa (1931), Con người điêu trá (1932), Quyền làm bố (1933), Cuộc vui ít có (1933), Hai hộp xì gà (1933), Cái hàng rào (1934), Tình là dây oan (1934), Duyên không đi lại (1934), Thầy lang bất hủ (1934), Ông đùng lằm (1934), Sao mày không võ, nấp oi? (1934), Su

(1) Sách giáo khoa Ngữ văn niên khóa 2017-2018 (Chú thích trong sách là của biên tập - BT, chú thích của sách gốc có ghi rõ).

cụ triết lý (1935), Rửa hòn (1935), Bộ răng vàng (1936), Hồ sê lúu hồ lúu sê sàng (1936), Mơ ngày Tết (1936), Tết ăn mỳ (1936), Lỡ lời (1936), Người có quyền (1937), Cái ghen đàn ông (1937), Lòng tự ái (1937), Đi săn khi (1937), Tự do (1937), Lấy vợ xấu (1937), Một con chó hay chim chuột (1937), Một đồng bạc (1939), Đòi là một cuộc chiến đấu (1939), Bắt vích (1939), Ăn mừng (1939), Đoạn tuyệt (không rõ năm viết), Từ lý thuyết đến thực hành (không rõ năm viết), Cái ghen đàn ông Guơng... tổng tiền (không rõ năm viết).

Dịch thuật: Giết mẹ (1936) - nguyên tác Lucrece Borgia (Victor Hugo)



Số đào hoa của Xuân Tóc Đỏ Minh + Văn = Văn Minh! Lòng thương người của bà Phó Đoan

Lúc ấy vào độ 3 giờ chiều, một ngày thứ năm.

Trong khu sân quần mà bên ngoài là những hàng rào kín mít, chỉ có một sân hữu là được hai người Pháp dùng đến. Hai đứa trẻ nhỏ tuổi ướ oải đi nhặt những quả bóng để ném cho hai người Tây. Mỗi hồi ướt đầm áo, hai người này cũng chơi ướ oải như những nhà thể thao bất đắc dĩ khác.

- Xanh ca!⁽¹⁾

- Xanh xít!⁽²⁾

Những câu hô như vậy chen lẫn những tiếng bôm bốp của những quả ban bị đánh đi, như giữ nhịp cho khúc âm nhạc của mấy vạ con ve sầu.

Ngoài đường ở vệ hè, một người bán nước chanh, ngồi chồm chồm trên cang xe, đương nói chuyện với một bạn đồng nghiệp.

(1) Phiên âm tiếng Pháp *cinq par*: Năm đều (cách tính điểm của môn quần vợt) (Chú thích của biên tập - BT, chú thích của sách gốc có ghi rõ).

(2) Phiên âm tiếng Pháp *cinq - six*: Năm - sáu.

- Quái, thứ năm gì mà vắng thế!

- Chốc nữa họ mới lại chứ? Bây giờ mới hơn ba giờ. Từ hôm nay trở đi, họ tập gấp, chắc ngày nào cũng phải luyện chứ chả cứ thứ năm, thứ bảy hay chủ nhật...

- Thế à? Sao biết?

- Mê đi! Ba bốn tháng nữa, đức vua ra đây, lại còn gì! Chuyến này sẽ có *cúp* oai ghê... Các anh các chị gọi là tập mưa mặt!

Trên hè, dưới bóng cây gạo, một ông thầy số đã có tuổi ngồi bình tĩnh nhìn cái tráp, nghiên mực, miếng son, ống bút, với mấy lá số tử vi mẫu, thỉnh thoảng lại ngáp một cái như một nhà triết học chân chính. Cách đấy mười bước, Xuân Tóc Đỏ ngồi tri ki với một chị hàng mía. Thương mại? Không! Ấy là một cuộc tình duyên, với, hơn nữa - theo lối gọi của những ông làm báo - một cuộc tình duyên của Bình dân (chữ B hoa).

Là vì Xuân Tóc Đỏ cứ sẵn số đưa tay ra toan cướp giật ái tình...

-... Cứ ôm ò mãi!

- Xin một tí! Một tí tí tí ti thôi!

- Khi lắm nữa!

- *Lẳng lơ thì cũng chẳng mòn...*

- Thật đấy. *Chính chuyên cũng chẳng son son để thờ?* Nhưng này! *Duyên kia ai đợi mà chờ? Tình kia ai tưởng mà tư tưởng tình?* Hàng đã ế bỏ mẹ ra thế này này, mua chẳng mua giúp lại chỉ được cái bộ ếm...

Xuân Tóc Đỏ đứng phăng lên, anh hùng mà nói dối:

- Đây không cần!